

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 779/2025/QĐST-HNGĐ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Hà.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mai Lan;

2. Bà Nguyễn Kim Thủy.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 474/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp “Tranh chấp ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông T.M.L, sinh năm 1980.

Bị đơn: Bà N.T.N.N, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: phường T.A, thành phố H.C.M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T.M.L và Bà N.T.N.N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 quyển 01/2007 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 29/01/2007 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 con chung là T.N.P.U sinh ngày 21/10/2007, T.N.D.H sinh ngày 01/8/2019.

Giao con T.N.P.U và T.N.D.H cho Bà N.T.N.N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của Ông T.M.L do Bà N.T.N.N chưa có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông T.M.L và Bà N.T.N.N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Ông T.M.L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0062667 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T.M.L đã nộp đủ án phí.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7;
- PTHADS khu vực 7;
- UBND phường nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Minh Hà